

Số: 747/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 26 tháng 4 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản,  
khóa học “chuyên khoa Gây mê hồi sức cơ bản”

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTG ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ vào Quyết định số 05/QĐ-YDHP ngày 02/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về ban hành quy định đào tạo theo nhu cầu xã hội tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ biên bản họp ngày 13/4/2024 của Hội đồng thẩm định chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản, khóa học “Gây mê hồi sức cơ bản”;

Xét đề nghị của Phụ trách Bộ môn Gây mê hồi sức và Giám đốc Trung tâm Hợp tác và Phát triển Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản, khóa học “chuyên khoa Gây mê hồi sức cơ bản” do Trường Đại học Y Dược Hải Phòng tổ chức biên soạn.

(Có chương trình đào tạo kèm theo quyết định này).

**Điều 2:** Chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản, khóa học “chuyên khoa Gây mê hồi sức cơ bản” được sử dụng để đào tạo tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4:** Trung tâm Hợp tác và Phát triển đào tạo, Bộ môn Gây mê hồi sức và các giảng viên tham gia giảng dạy có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, HT&PTĐT

KT. HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Phạm Văn Mạnh



BỘ Y TẾ

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CƠ BẢN**  
**KHOÁ HỌC: CHUYÊN KHOA GÂY MÊ HỒI SỨC CƠ BẢN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 747/QĐ-YDHP ngày 26 tháng 4 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)*

**Hải Phòng – 2024**

## MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC .....	3
2. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....	4
3. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC TUYỂN SINH.....	5
4. CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT .....	5
5. TÀI LIỆU DẠY VÀ HỌC .....	12
6. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC .....	13
7. TIÊU CHUẨN GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG .....	13
8. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHÓA HỌC .....	14
9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH.....	14
10. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO.....	15
11. CHỈ TIÊU TAY NGHỀ .....	15
12. PHỤ LỤC .....	20

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CƠ BẢN**  
**KHOÁ HỌC: CHUYÊN KHOA GÂY MÊ HỒI SỨC CƠ BẢN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 747/QĐ-YDHP ngày 26 tháng 4 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

**1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

**1.1. Tên khoá học:** Chuyên khoa Gây mê hồi sức cơ bản

**1.2. Thời gian đào tạo:** 09 tháng

**1.3. Hình thức đào tạo:** Trực tiếp

**1.4. Khối lượng học tập:** 34 tín chỉ

**1.5. Phân bổ thời gian:**

Tổng số tín chỉ: 34      Lý thuyết: 14      Thực hành lâm sàng: 20

Tổng số tiết: 1110 tiết      Lý thuyết: 210 tiết      Thực hành lâm sàng: 900 tiết

**1.6. Mô tả chương trình đào tạo:**

**- Sự cần thiết:**

Gây mê hồi sức là một chuyên ngành kỹ thuật có tính đặc thù cao, công tác gây mê hồi sức rất cần thiết cho sự thành công của sự thành công và phát triển của ngoại khoa. Đào tạo bác sĩ gây mê hồi sức đáp ứng nhu cầu cho các bệnh viện và sự phát triển của các phẫu thuật, các thủ thuật nội khoa, chẩn đoán hình ảnh có can thiệp để cứu chữa nhiều căn bệnh hiểm nghèo nhờ gây mê phẫu thuật. Nội dung chương trình bao gồm kiến thức cơ bản về các kỹ thuật gây mê hồi sức các trung tâm phẫu thuật, thực hành tại Khoa Gây mê hồi sức của các bệnh viện. Các học viên đồng thời cũng được trang bị đầy đủ về nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể và thái độ của người bác sĩ chuyên khoa Gây mê hồi sức.

Với chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế có chất lượng cao, Trường Đại học Y Dược Hải Phòng có cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng đầy đủ nhu cầu học tập, nghiên

cứu, thực hành của sinh viên, học viên. Nhà trường có 59 chương trình đào tạo và 100 chương trình đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu xã hội. Trường Đại học Y dược Hải Phòng có đầy đủ cơ sở vật chất và trình độ để đào tạo khóa học chuyên khoa cơ bản Gây mê hồi sức.

Học xong chương trình này, người học có đủ kiến thức, thái độ, kỹ năng thực hành gây mê hồi sức trong bệnh viện và các cơ sở y tế có phẫu thuật, góp phần vào cứu chữa phòng chống bệnh tật, phục vụ cho công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

#### **- Cơ sở pháp lý:**

Việc mở chương trình và triển khai chương trình đào tạo dựa trên cơ sở pháp lý sau:

+ Căn cứ Khoản 2, Điều 128, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

+ Căn cứ vào Quyết định số 2296/QĐ-YDHP ngày 23/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I khoá 2021 – 2023 trong đó chuyên khoa I Gây mê hồi sức có 10 học viên.

## **2. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

### **2.1. Mục tiêu khóa học**

Mục tiêu chung: Đào tạo bác sĩ Gây mê hồi sức có đạo đức nghề nghiệp, có kiến thức tổng quát trong gây mê hồi sức, đáp ứng yêu cầu công việc tại các khoa gây mê hồi sức ở các bệnh viện. Có tác phong thận trọng, chính xác, chân thành và trung thực với công việc và với đồng nghiệp. Có khả năng tự học, cập nhật kiến thức để đáp ứng nhu cầu công tác trong chuyên ngành Gây mê hồi sức.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

Sau khi học xong khoá học, học viên có khả năng

#### **a. Về kiến thức**

- Phân tích được kiến thức về sinh lý của các cơ quan trong cơ thể và dược lý các thuốc được sử dụng trong gây mê.

- Trình bày được đặc điểm và cách sử dụng, chỉ định và chống chỉ định các loại thuốc gây mê cho từng đối tượng bệnh nhân.

- Phân tích được các nguyên tắc xử trí ngộ độc cấp, các rối loạn nước điện giải.

- Phân tích được sinh lý đau cấp tính và ảnh hưởng của đau cấp tính lên các cơ quan cùng với việc đánh giá được cường độ đau. Trình bày được các phương pháp đánh

gia đau, nguyên tắc và phương pháp chống đau cấp tính.

- Trình bày được kiến thức cơ bản về công tác kỹ thuật chuyên ngành Gây mê hồi sức và các kỹ thuật gây mê, gây tê, hồi sức, theo dõi chăm sóc bệnh nhân trong gây mê, tại phòng hồi tỉnh, phòng Hồi sức, trung tâm chống đau.

#### **b. Về kỹ năng**

- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật cơ bản trong Gây mê hồi sức.

- Thực hiện được các phương pháp gây mê, gây tê, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho các can thiệp ngoại khoa thông thường.

- Thực hiện được các biện pháp hồi sức hiệu quả cho các trường hợp bệnh nhân có can thiệp ngoại khoa thông thường trong và sau phẫu thuật.

- Thực hiện được các kỹ thuật giảm đau và các biện pháp khác nhằm tăng cường sự an toàn và chất lượng bệnh nhân sau phẫu thuật.

#### **c. Về thái độ**

- Nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật trong hành nghề.

- Chuyên nghiệp trong công việc, tận tụy chăm sóc người bệnh.

- Tôn trọng, chân thành hợp tác với đồng nghiệp.

### **3. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC TUYỂN SINH**

#### **3.1. Đối tượng, yêu cầu đầu vào:**

- Có bằng tốt nghiệp bác sĩ y Đa khoa (Y khoa), có chứng chỉ hành nghề/giấy phép hành nghề khám chữa bệnh.

- Bác sĩ đã có chứng chỉ Gây mê hồi sức cơ bản do Trường Đại học Y Dược Hải Phòng cấp.

#### **3.2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển**

### **4. CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT**

#### **4.1 Chương trình tổng quát.** Chương trình có 34 tín chỉ bao gồm 3 chương.

TT	Tên chương	Tổng số tín chỉ	Phân bố tín chỉ/tiết học	
			LT	TH/LS)
1	Gây mê hồi sức cơ bản	19 (615)	8 (120)	11 (495)

2	Gây tê cơ sở	10 (330)	4 (60)	6 (270)
3	Tổ chức và quản lý đau sau phẫu thuật	5 (165)	2 (30)	3 (135)
<b>TỔNG</b>		<b>34 (1110)</b>	<b>14 (210)</b>	<b>20 (900)</b>

## 4.2. Chương trình chi tiết

### Chương 1. Gây mê hồi sức cơ bản (19 tín chỉ)

TT	Chương/Nội dung	Mục tiêu bài học	Tổng	Số tiết	
				Lý thuyết	Thực hành
<b>I. Sinh lý học liên quan gây mê hồi sức</b>			<b>120</b>	<b>30</b>	<b>90</b>
1	Bài 1: Sinh lý tuần hoàn liên quan đến gây mê hồi sức	Vận dụng kiến thức sinh lý về các hệ thống cơ quan của cơ thể để áp dụng theo dõi bệnh nhân và sử dụng thuốc hợp lý cho từng trường hợp.	14	4	10
2	Bài 2: Sinh lý hô hấp liên quan đến gây mê hồi sức	Vận dụng kiến thức sinh lý về các hệ thống cơ quan của cơ thể để áp dụng theo dõi bệnh nhân và sử dụng thuốc hợp lý cho từng trường hợp.	14	4	10
3	Bài 3: Sinh lý gan liên quan đến gây mê hồi sức	Vận dụng kiến thức sinh lý về các hệ thống cơ quan của cơ thể để áp dụng theo dõi bệnh nhân và sử dụng thuốc hợp lý cho từng trường hợp.	14	4	10
4	Bài 4: Sinh lý hệ thần kinh liên quan đến gây mê hồi sức	Vận dụng kiến thức sinh lý về các hệ thống cơ quan của cơ thể để áp dụng theo dõi bệnh nhân và sử dụng thuốc hợp lý cho từng trường hợp.	14	4	10
5	Bài 5: Sinh lý thận liên quan đến gây mê hồi sức	Vận dụng kiến thức sinh lý về các hệ thống cơ quan của cơ thể để áp dụng theo dõi bệnh nhân và sử dụng thuốc hợp lý cho từng trường hợp.	13	3	10
6	Bài 6: Sinh lý phụ nữ	Vận dụng kiến thức sinh lý về	13	3	10

	có thai liên quan đến gây mê hồi sức	các hệ thống cơ quan của cơ thể để áp dụng theo dõi bệnh nhân và sử dụng thuốc hợp lý cho từng trường hợp.			
7	Bài 7: Sinh lý trẻ em liên quan đến gây mê hồi sức	Vận dụng kiến thức sinh lý về các hệ thống cơ quan của cơ thể để áp dụng theo dõi bệnh nhân và sử dụng thuốc hợp lý cho từng trường hợp.	13	3	10
8	Bài 8: Tổng quan về đau mạn tính	Vận dụng kiến thức đưa ra các chỉ định và chống chỉ định trong sử dụng thuốc gây tê cho từng đối tượng bệnh nhân.	13	3	10
9	Bài 9: Sinh lý người già liên quan đến gây mê hồi sức	Vận dụng kiến thức sinh lý về các hệ thống cơ quan của cơ thể để áp dụng theo dõi bệnh nhân và sử dụng thuốc hợp lý cho từng trường hợp.	13	3	10
<b>II. Các kỹ thuật gây mê, gây tê cơ bản</b>			<b>210</b>	<b>30</b>	<b>180</b>
1	Bài 1: Đại cương và lịch sử gây mê hồi sức	Trình bày được lịch sử của ngành gây mê hồi sức	Tự học		
2	Bài 2: Chuẩn bị bệnh nhân trước mổ	Khám sàng lọc và phân loại được bệnh nhân trước khi phẫu thuật, tiên lượng đặt ống nội khí quản, phương thức gây mê.	18	2	16
3	Bài 3: Triệu chứng mê và các phương pháp gây mê	Vận dụng kiến thức cơ sở để lập kế hoạch gây mê, an thần cho từng đối tượng và từng phương thức phẫu thuật.	20	3	17
4	Bài 4: Tai biến của gây mê và cách xử trí	Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong thực hành hồi sức bệnh nhân trước trong và sau phẫu thuật, (lập đường truyền tĩnh mạch, tính dịch truyền, bù khối lượng tuần hoàn ....)	18	2	16
5	Bài 5: Các hệ thống máy mê và máy thở	Vận dụng kiến thức cơ sở để lập kế hoạch gây mê, an thần cho từng đối tượng và từng phương thức phẫu thuật.	19	3	16

6	Bài 6: Các phương pháp hô hấp hỗ trợ, hô hấp nhân tạo	Vận dụng kiến thức cơ sở để lập kế hoạch gây mê, an thần cho từng đối tượng và từng phương thức phẫu thuật.	20	3	17
7	Bài 7: Nguyên tắc vô trùng và tiệt trùng trong nhà mổ	Vận dụng kiến thức trong sử dụng các thuốc mê trong thực hành lâm sàng gây mê cho các đối tượng bệnh nhân.	18	2	16
8	Bài 8: Kỹ thuật đặt ống NKQ và Mask thanh quản	Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong thực hành hồi sức bệnh nhân trước trong và sau phẫu thuật,( lập đường truyền tĩnh mạch, tính dịch truyền, bù khối lượng tuần hoàn ....)	20	3	17
9	Bài 9: Đại cương về gây tê, tai biến và cách xử trí	Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong thực hành hồi sức bệnh nhân trước trong và sau phẫu thuật,( lập đường truyền tĩnh mạch, tính dịch truyền, bù khối lượng tuần hoàn ....)	19	3	16
10	Bài 10: Theo dõi , chăm sóc bệnh nhân trong phòng hồi tỉnh	Vận dụng kiến thức cơ sở để lập kế hoạch gây mê, an thần cho từng đối tượng và từng phương thức phẫu thuật.	20	3	17
11	Bài 11: Kỹ thuật gây tê thân thần kinh ngoại vi	Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong thực hành hồi sức bệnh nhân trước trong và sau phẫu thuật,( lập đường truyền tĩnh mạch, tính dịch truyền, bù khối lượng tuần hoàn ....)	19	3	16
12	Bài 12: Kỹ thuật gây tê tủy sống, gây tê ngoài màng cứng	Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong thực hành hồi sức bệnh nhân trước trong và sau phẫu thuật,( lập đường truyền tĩnh mạch, tính dịch truyền, bù khối lượng tuần hoàn ....)	19	3	16
<b>III. Dược lý học các thuốc gây mê hồi sức</b>			<b>120</b>	<b>30</b>	<b>90</b>

1	Bài 1: Dược đông học các thuốc gây mê hồi sức	Vận dụng kiến thức trong sử dụng các thuốc mê trong thực hành lâm sàng gây mê cho các đối tượng bệnh nhân.	20	5	15
2	Bài 2: Các loại thuốc mê tĩnh mạch, hô hấp	Vận dụng kiến thức trong sử dụng các thuốc mê trong thực hành lâm sàng gây mê cho các đối tượng bệnh nhân.	20	5	15
3	Bài 3: Các thuốc giãn cơ và giải giãn cơ	Vận dụng kiến thức trong sử dụng các thuốc mê trong thực hành lâm sàng gây mê cho các đối tượng bệnh nhân.	20	5	15
4	Bài 4: Các thuốc an thần Benzodiazepin, thuốc vận mạch	Vận dụng kiến thức trong sử dụng các thuốc mê trong thực hành lâm sàng gây mê cho các đối tượng bệnh nhân.	20	5	15
5	Bài 5: Thuốc giảm đau họ Morphin.	Vận dụng kiến thức trong sử dụng các thuốc mê trong thực hành lâm sàng gây mê cho các đối tượng bệnh nhân.	20	5	15
6	Bài 6: Thuốc gây tê: Phân loại và cơ chế tác dụng	Vận dụng kiến thức trong sử dụng các thuốc mê trong thực hành lâm sàng gây mê cho các đối tượng bệnh nhân.	20	5	15
<b>IV. Các kỹ thuật hồi sức cơ bản</b>			<b>165</b>	<b>30</b>	<b>135</b>
1	Bài 1: Các loại dịch truyền thường dùng	Vận dụng kiến thức cơ sở để lập kế hoạch gây mê, an thần cho từng đối tượng và từng phương thức phẫu thuật.	33	6	27
2	Bài 2: Cân bằng nước điện giải và thăng bằng kiềm toan	Vận dụng các kiến thức kỹ thuật gây mê và hồi sức cơ bản cho bệnh nhân trong phẫu thuật, thủ thuật.	33	6	27
3	Bài 3: Tình trạng sốc và các phác đồ cấp cứu sốc phản vệ, sốc tim, sốc chấn thương, ngộ độc các loại...	Vận dụng các kiến thức kỹ thuật gây mê và hồi sức cơ bản cho bệnh nhân trong phẫu thuật, thủ thuật.	33	6	27
4	Bài 4: Kỹ thuật Truyền máu trong gây mê hồi sức	Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong thực hành hồi sức bệnh nhân trước trong và sau phẫu thuật, (lập đường	33	6	27

		truyền tĩnh mạch, tính dịch truyền, bù khối lượng tuần hoàn ....)			
5	Bài 5: Cấp cứu hồi sinh tim phổi cơ bản và nâng cao	Vận dụng các kiến thức kỹ thuật gây mê và hồi sức cơ bản cho bệnh nhân trong phẫu thuật, thủ thuật.	33	6	27
<b>Tổng số tiết</b>			<b>615</b>	<b>120</b>	<b>495</b>

**Chương 2: Gây tê cơ sở (10 tín chỉ)**

Số TT	Tên bài giảng	Mục tiêu bài học	Tổng số	Số tiết học	
				Lý thuyết	Thực hành
1	Bài 1: Đại cương về gây tê và các thuốc gây tê.	Vận dụng kiến thức trong sử dụng các thuốc tê trong thực hành lâm sàng gây tê cho các đối tượng bệnh nhân.	36	6	30
2	Bài 2: Thăm khám và chuẩn bị bệnh nhân trước gây tê	Vận dụng kiến thức cơ sở để lập kế hoạch gây tê cho từng đối tượng và từng phương thức phẫu thuật.	37	7	30
3	Bài 3: Tai biến của gây tê và cách xử trí.	- Vận dụng các kiến thức để theo dõi các biến chứng, xử trí các tai biến trong và sau khi gây tê. - Thực hiện được kỹ thuật trong thực hành xử trí ngộ độc thuốc tê.	38	8	30
4	Bài 4: Gây tê tủy sống.	Thực hành được các kỹ thuật gây tê (tê tủy sống, tê ngoài màng cứng, tê thần kinh dưới hướng dẫn của siêu âm,...)	48	8	40
5	Bài 5: Gây tê ngoài màng cứng	Thực hành được các kỹ thuật gây tê (tê tủy sống, tê ngoài màng cứng, tê thần kinh dưới hướng dẫn của siêu âm,...)	48	8	40
8	Bài 6: Gây tê đám rối thần kinh	Thực hiện được kỹ thuật trong thực hành xử trí ngộ độc thuốc	48	8	40

	cánh tay	tê.			
7	Bài 7: Sinh lý đau	Vận dụng kiến thức đưa ra các chỉ định và chống chỉ định trong sử dụng thuốc gây tê cho từng đối tượng bệnh nhân.	37	7	30
8	Bài 8: Gây tê thần kinh dưới hướng dẫn của siêu âm	Thực hành được các kỹ thuật gây tê (tê tủy sống, tê ngoài màng cứng, tê thần kinh dưới hướng dẫn của siêu âm,...)	38	8	30
<b>Tổng số tiết</b>			<b>330</b>	<b>60</b>	<b>270</b>

### Chương 3. Tổ chức và quản lý đau sau phẫu thuật (5 tín chỉ)

Số TT	Tên bài giảng	Mục tiêu bài học	Tổng số	Số tiết học	
				Lý thuyết	Thực hành
1	Bài 1: Lịch sử ra đời và sự phát triển của quản lý đau sau phẫu thuật	Vận dụng kiến thức đưa ra các chỉ định và chống chỉ định để chống đau cấp tính.	2	2	0
2	Bài 2: Sinh lý và vai trò giảm đau sau phẫu thuật	Vận dụng kiến thức đánh giá cường độ đau ở từng đối tượng bệnh nhân	21	4	17
3	Bài 3: Tổ chức quản lý đau sau phẫu thuật tại khoa gây mê hồi sức	Vận dụng kiến thức cơ sở để lập kế hoạch giảm đau cấp tính cho từng đối tượng bệnh nhân sau phẫu thuật	20	3	17
4	Bài 4: Lượng giá đau. Các phương pháp giảm đau sau phẫu thuật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng kiến thức để ứng dụng tốt các phương pháp giảm đau cho từng phẫu thuật cụ thể.</li> <li>- Thực hiện theo dõi, được và đánh giá tình trạng đau cấp tính của bệnh nhân sau phẫu thuật và xử trí phù hợp với từng bệnh nhân và phẫu thuật.</li> </ul>	19	3	16

5	Bài 5: Giảm đau đa mô thức dựa trên bằng chứng. Vai trò của gây tê vùng trong giảm đau sau phẫu thuật	Vận dụng kiến thức để ứng dụng tốt các phương pháp giảm đau cho từng phẫu thuật cụ thể.	20	3	17
6	Bài 6: Các phương pháp giảm đau sau phẫu thuật chi trên, chi dưới.	Thực hành được các kỹ thuật giảm đau khác nhau như: (NMC, giảm đau thần kinh, giảm đau vùng, giảm đau đa mô thức,....)	22	5	17
7	Bài 7: Các phương pháp giảm đau sau phẫu thuật ngực bụng	Thực hành được các kỹ thuật giảm đau khác nhau như: (NMC, giảm đau thần kinh, giảm đau vùng, giảm đau đa mô thức,....)	20	3	17
8	Bài 8: Các phương pháp giảm đau sau phẫu thuật sản khoa	Thực hành được các kỹ thuật giảm đau khác nhau như: (NMC, giảm đau thần kinh, giảm đau vùng, giảm đau đa mô thức,....)	21	4	17
9	Bài 9: Tăng cường hồi phục sau phẫu thuật	Thực hiện theo dõi, được và đánh giá tình trạng đau cấp tính của bệnh nhân sau phẫu thuật và xử trí phù hợp với từng bệnh nhân và phẫu thuật.	20	3	17
<b>Tổng số tiết</b>			<b>165</b>	<b>30</b>	<b>135</b>

## 5. TÀI LIỆU DẠY VÀ HỌC

### 5.1. Tài liệu giảng dạy chính thức

1. Bộ môn Gây mê hồi sức, *Tài liệu gây mê hồi sức (dành cho học viên sau đại học)*, Trường Đại học Y dược Hải Phòng, 2023.

### 5.2. Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thụy, *Bài giảng Gây mê Hồi sức Tập 1 và tập 2 (Dùng cho đại học và sau đại học)*, Nhà xuất bản Y học, 2006.

2. Bộ môn gây mê Hồi sức, *Gây mê Hồi sức (Giáo trình dùng cho đào tạo sau đại học)*, Trường Đại học Y Hà Nội, Nhà xuất bản Y học, 2014.

3. Nguyễn Văn Chinh, *Gây mê hồi sức lý thuyết và lâm sàng*, Nhà xuất bản Y học, 2015.

4. *Ultrasound for Interventional Pain Management: An Illustrated Procedural Guide*, Philip Peng • Roderick Finlayson Sang Hoon Lee • Anuj Bhatia Springer Nature Switzerland AG 2020.

## **6. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC**

- Lý thuyết: Thuyết trình ngắn, thảo luận nhóm, Case study.

- Phương pháp dạy – học không có sự tham gia của người bệnh: Tự đọc tài liệu; Động não; Dạy-học dựa trên bài tập tình huống; Dạy-học thảo luận nhóm; Dạy-học bằng giao bài tập nhóm; Dạy-học thao tác mẫu thực hành lại dựa trên bảng kiểm với mô hình hoặc với bệnh nhân đóng thế (học viên, sinh viên).

- Phương pháp dạy – học có sự tham gia của người bệnh: Dạy – học bên giường bệnh theo mô hình truyền thống; Dạy học bên giường bệnh theo mô hình tiểu kỹ năng; Chăm tay chỉ việc.

## **7. TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG**

### **7. 1. Tiêu chuẩn giảng viên**

- Có trình độ SĐH trở lên phù hợp với nội dung giảng dạy;

- Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.

- Có chứng chỉ Sư phạm y học cơ bản và Phương pháp dạy – học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong khối ngành sức khỏe.

- Có kinh nghiệm chuyên môn tối thiểu 24 tháng liên tục đến thời điểm giảng dạy phù hợp với chuyên ngành giảng dạy.

### **7.2. Tiêu chuẩn trợ giảng**

- Có trình độ bác sĩ y khoa trở lên.

- Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phù hợp

- Có chứng chỉ Sư phạm y học cơ bản và Phương pháp dạy – học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong khối ngành sức khỏe.

## **8. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHÓA HỌC**

### **8.1. Thiết bị và vật tư tiêu hao của khóa học.**

- Máy chiếu, projector, máy tính, tranh ảnh minh họa,
- Máy siêu âm Mindray, mô hình giải phẫu thân kinh chi trên, chi dưới, kim tê đầu tù, máy kích thích thần kinh. (Xem phụ lục 1)
- Vật tư tiêu hao. Mỗi khóa học được dự trù vật tư tiêu hao dựa trên số lượng học viên. (Xem Phụ lục 2)

### **8.2. Học liệu**

- Tài liệu phát tay.
- Sổ tay lâm sàng
- Các mô hình; dụng cụ học tập; tranh ảnh, video.

## **9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **9.1. Đơn vị chủ trì**

- Trung tâm Hợp tác và Phát triển đào tạo tổ chức tuyển sinh, phối hợp quản lý học viên và cấp chứng chỉ.
- Bộ môn Gây mê hồi sức lên kế hoạch giảng dạy, phân công giảng viên, trợ giảng, trực tiếp quản lý và đánh giá học viên.

### **9.2. Hình thức tuyển sinh**

- Xét tuyển hồ sơ.

### **9.3. Tổ chức lớp học**

- Số lượng học viên: Mỗi khóa học không quá 15 học viên.
- Mỗi khóa học có 01 quản lý lớp đồng thời tư vấn hỗ trợ học tập cho học viên và 01 lớp trưởng.

### **9.4. Hình thức học.**

- Khóa học được tổ chức theo hình thức tập trung.

### **9.5. Địa điểm học.**

- Lý thuyết: Học tại văn phòng bộ môn Gây mê hồi sức - Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng và Giảng đường trường Đại học Y dược Hải Phòng.
- Học thực hành tại Trung tâm mô phỏng lâm sàng Trường Đại học Y dược Hải Phòng.

- Học lâm sàng tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng; Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng; Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp và các cơ sở thực hành khác của Trường.

- Học lâm sàng: Học viên học luân phiên hoặc chia các nhóm học đồng thời tại các cơ sở thực hành. Mỗi buổi học lâm sàng có 01 giảng viên và 01 trợ giảng giảng dạy và hướng dẫn thực hành.

## **10. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO**

### **10.1. Hình thức và nội dung đánh giá:**

**a. Đánh giá chuyên cần:** Thông qua điểm danh. Yêu cầu: học lý thuyết cho phép vắng mặt không quá 10% số tiết học; học thực hành, lâm sàng không được vắng mặt, nếu vắng mặt thì phải học bù đủ số buổi vắng. Tính chuyên cần được đánh giá theo thang điểm 10.

**b. Đánh giá lý thuyết:** Sử dụng các dạng test trắc nghiệm khách quan (MCQs), số lượng câu hỏi: 45 câu; thời gian làm bài: 60 phút; Chấm điểm theo thang điểm 10.

**c. Đánh giá thực hành:** Thông qua việc hoàn thành chỉ tiêu tay nghề.

Mỗi học viên sẽ được cấp 1 quyển sổ tay lâm sàng thể hiện chỉ tiêu tay nghề của từng chương. Căn cứ vào mức độ hoàn thành chỉ tiêu tay nghề để đánh giá kỹ năng thực hành của học viên theo thang điểm 10.

### **10.2. Điều kiện cấp chứng chỉ**

- Chuyên cần: Đạt các yêu cầu về chuyên cần;
- Điểm đạt lý thuyết: từ 6,0 điểm trở lên;
- Điểm đạt thực hành: trên 6,0 điểm trở lên

### **10.3. Cách tính điểm**

- Điểm khóa học: ĐTKKH = CC x 0.2 + LT x 0.4 + TH x 0.4
- Trong đó: + ĐTKKH: điểm tổng kết khoá học  
+ CC: chuyên cần  
+ LT: lý thuyết  
+ TH: thực hành

### **10.3. Cấp chứng chỉ đào tạo**

- Học viên hoàn thành khóa học và điểm thi kết thúc khoá học đạt yêu cầu sẽ

được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản, chuyên ngành Gây mê hồi sức theo quy định.

- Tên chứng chỉ: “Chuyên khoa Gây mê hồi sức cơ bản”

### 11. CHỈ TIÊU TAY NGHỀ

TT KN	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu/1 học viên			
		Labo/ tài lớp học	BV (bệnh nhân)		
			K.tập	Phụ	Tự làm
<b>Chương 1: Gây mê hồi sức cơ bản (19 tín chỉ)</b>					
1.	Gây mê bằng ống nội khí quản	1	80	80	100
2.	Gây mê bằng ống nội khí quản 2 nòng.	1	5	2	2
3.	Đặt nội khí quản khó bằng phương pháp thường quy	1	5	2	2
4.	Đặt nội khí quản khó bằng Fast track.	1	2	2	2
5.	Đặt nội khí quản khó bằng ống soi mềm.	1	2	2	0
6.	Gây mê bằng Mask	1	50	20	20
7.	Gây mê tĩnh mạch	0	50	20	20
8.	Gây mê bằng Mask thanh quản	1	60	30	30
9.	Gây mê bằng ống Combitube	1	2	2	2
10.	Gây mê hồi sức an thần đỉnh chỉ thai nghén	0	2	2	2
11.	Gây mê hồi sức an thần soi dạ dày, đại tràng	0	50	30	30
12.	Gây mê hồi sức an thần chụp cộng hưởng từ, CTscan	0	10	5	5
13.	Gây mê hồi sức an thần các thủ thuật IVF	0	2	2	0
14.	Vô cảm cho phẫu thuật nắn xương khớp	0	10	5	5
15.	Gây mê lấy dị vật đường hô hấp.	0	2	2	0
16.	Gây mê hồi sức an thần chụp mạch can thiệp (Cathlab)	0	2	2	0
17.	Gây mê lưu lượng thấp	0	2	2	0
18.	Theo dõi huyết áp động mạch không xâm lấn	0	50	20	20
19.	Theo dõi huyết áp động mạch xâm lấn	0	10	10	5

20.	Gây mê hồi sức phẫu thuật nội soi u xơ tiền liệt tuyến.	0	5	2	2
21.	Gây mê hồi sức phẫu thuật bướu cổ nhỏ.	0	10	5	5
22.	Gây mê hồi sức phẫu thuật nội soi ổ bụng.	0	20	10	10
23.	Gây mê hồi sức phẫu thuật nội soi tuyến giáp.	0	2	2	0
24.	Gây mê hồi sức phẫu thuật nội soi trong sản khoa.	0	10	5	5
25.	Gây mê hồi sức phẫu thuật lấy thai ở người không có bệnh kèm theo	0	50	30	30
26.	Gây mê hồi sức phẫu thuật các bệnh phụ khoa.	0	20	10	10
27.	Gây mê hồi sức phẫu thuật bụng cấp cứu không phải chấn thương ở người lớn	0	10	5	5
28.	Gây mê hồi sức phẫu thuật với người có bệnh tăng huyết áp đã điều trị ổn định.	0	10	5	5
29.	Gây mê hồi sức trên người bệnh có dị ứng.	0	5	2	2
30.	Gây mê hồi sức trên người bệnh đái tháo đường.	0	10	5	5
31.	Gây tê, gây mê cắt Amidan ở trẻ em.	0	5	2	2
32.	Vô cảm phẫu thuật tai mũi họng.	0	10	5	5
33.	Gây mê hồi sức phẫu thuật thận, niệu quản.	0	20	10	10
34.	Gây mê hồi sức phẫu thuật bóc u xơ tiền liệt tuyến.	0	5	2	2
35.	Gây mê hồi sức người bệnh chấn thương không sốc	0	20	10	10
36.	Gây mê hồi sức phẫu thuật gan, mật, lách, tụy.	0	1	1	0
37.	Gây mê hồi sức phẫu thuật cắt, tạo hình bàng quang.	0	1	1	0
38.	Gây mê hồi sức phẫu thuật Basedow	0	1	1	0
39.	Gây mê hồi sức phẫu thuật bụng( dạ dày, ruột, mạc treo)	0	5	2	2
40.	Gây mê hồi sức phẫu thuật nội soi ngực.	0	5	2	2
41.	Lấy máu lại trong phẫu thuật	0	1	1	0
42.	Gây mê hồi sức trên người có bệnh phổi kinh niên.	0	5	2	2
43.	Gây mê hồi sức ở người cao tuổi.	0	10	5	5
44.	Gây mê hồi sức phẫu thuật với người có bệnh tăng huyết áp chưa ổn định hay có thương tổn các cơ quan.	0	2	1	1
45.	Gây mê hồi sức trên người bệnh suy thận, giảm chức năng thận.	0	5	2	2

46.	Gây mê hồi sức trên người bệnh suy giảm chức năng gan.	0	5	2	2
47.	Gây mê hồi sức trên người bệnh có rối loạn nước điện giải, thăng bằng kiềm toan, rối loạn đông máu.	0	2	1	1
48.	Gây mê hồi sức bệnh nhân béo phì.	0	10	5	5
49.	Gây mê hồi sức phẫu thuật lấy thai ở người bệnh tiền sản giật, h/c HELLP, rối loạn đông máu.	0	5	2	2
50.	Gây mê hồi sức người bệnh đa chấn thương (có sốc)	0	2	1	0
<b>Chương 2: Hồi sức cơ bản ( 6 tín chỉ)</b>					
1.	Thử lại nhóm máu trước khi truyền.	1	50	20	20
2.	Truyền dịch trong, sau phẫu thuật.	0	50	50	80
3.	Theo dõi áp lực nội sọ	0	2	1	0
4.	Truyền máu trong, sau phẫu thuật	0	20	10	10
5.	Gây mê hồi sức an thần người bệnh thở máy không xâm nhập.	0	10	5	5
6.	Lấy máu lại trước phẫu thuật để truyền cho người bệnh trong phẫu thuật.	0	2	1	0
7.	Theo dõi lưu lượng tim bằng các phương pháp khác nhau	0	10	5	5
8.	Pha loãng máu trong phẫu thuật.	0	5	2	2
9.	Nuôi dưỡng người bệnh sau phẫu thuật	0	10	5	5
10.	Theo dõi áp lực oxy tổ chức não trong phẫu thuật và hồi sức.	0	2	1	0
11.	Hồi sức trẻ sơ sinh.	0	5	2	2
12.	Hồi sức sau phẫu thuật người bệnh bị suy thận.	0	10	5	5
13.	Hồi sức sau phẫu thuật người bệnh bị hôn mê	0	2	1	0
14.	Hồi sức sau phẫu thuật người bệnh bị rối loạn đông máu.	0	5	2	2
15.	Hồi sức sau phẫu thuật người bệnh bị tai biến gây mê hồi sức.	0	5	2	2
16.	Hồi sức sau phẫu thuật người bệnh bị suy thở.	0	5	2	2
17.	Hồi sức sau phẫu thuật người bệnh bị sốc các loại	0	10	5	5
18.	Hồi sức sau phẫu thuật người bệnh bị nhiễm trùng	0	10	5	5

19.	Hồi sức sau phẫu thuật bị suy gan	0	5	2	2
20.	Hồi sức sau phẫu thuật người bệnh bị loạn nhịp tim	0	5	2	2
<b>Chương 3. Tổ chức và quản lý đau sau phẫu thuật (5 tín chỉ)</b>					
1.	Giảm đau sau phẫu thuật đường tĩnh mạch	0	20	10	10
2.	Giảm đau sau phẫu thuật bằng hệ thống PCA	0	10	5	5
3.	Giảm đau sau phẫu thuật bằng opioid đường tuỷ sống	0	5	2	2
4.	Giảm đau sau phẫu thuật bằng gây tê ngoài màng cứng	0	30	20	20
5.	Giảm đau sau phẫu thuật bằng gây tê mặt phẳng cơ dựng sống	0	5	2	2
6.	Giảm đau sau phẫu thuật bằng gây tê cơ vuông thất lưng	0	5	2	2
7.	Giảm đau sau mổ bằng gây tê mặt phẳng cơ ngang bụng	0	5	2	2
8.	Giảm đau sau mổ bằng gây tê bao cơ thẳng bụng	0	5	2	2
9.	Gây tê ngoài màng cứng giảm đau trong đẻ.	0	10	5	5

**PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC**

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Phạm Xuân Hùng**



**PGS.TS Phạm Văn Mạnh**

## PHỤ LỤC

### Phụ lục 1. DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ /MÔ HÌNH SỬ DỤNG

STT	Bài	Tên thiết bị/mô hình	Minh hoạ LT	Thực hành	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Cấp cứu sóc chấn thương	Mô hình ép tim	x		Cái	1	
2	Kỹ năng đặt nội khí quản ở người lớn	Mô hình đặt ống nội khí quản	x	x	Cái	1	
3		Ống nội khí quản các cỡ	x	x	Cái	5	
4		Đèn đặt nội khí quản	x	x	Cái	2	
5		Bóng ambu	x	x	Cái	3	
6	Kỹ năng đặt mask thanh quản	Mô hình đặt mask thanh quản	x	x	Cái	1	
7		Mask thanh quản các loại	x	x	Cái	5	
8	Phương pháp gây tê cơ bản	Mô hình tiêm tê tủy sống	x	x	Cái	1	
9		Bộ đặt ngoài màng cứng	x	x	Bộ	3	
10	Kỹ năng thông khí nhân tạo qua mask mặt	Mask mặt các cỡ khác nhau	x	x	Cái	5	
11	Đặt đường truyền tĩnh mạch.	Mô hình tiêm tĩnh mạch	x	x	Cái	5	

**Phụ lục 2. VẬT TƯ TIÊU HAO**

STT	Tên dụng cụ/vật tư	Minh hoạ LT	Lâm Sàng	Đơn vị	Số lượng/nhóm	Định mức SV/nhóm
1	Kim tiêm 5ml, 10ml, 20 ml	x		Cái	6	30
2	Kim tiêm 5ml, 10ml, 20ml		x	Cái	30	10
3	Găng tay		x	Đôi	15	15
4	Kim luồn các cỡ	x		Cái	5	30
5	Kim luồn các cỡ		x	Cái	30	10
6	Dây truyền dịch	x		Bộ	3	30
7	Dây truyền dịch		x	Bộ	15	15
8	Dịch truyền các loại	x		Chai	5	30
9	Dịch truyền các loại		x	Chai	10	10
10	Săng, toan, panh sát khuẩn, bát đựng côn	x		Bộ	3	30
11	Săng, toan, panh sát khuẩn, bát đựng côn		x	Bộ	5	15
12	Kim tê tủy sống	x		Cái	3	30
13	Kim tê tủy sống		x	Cái	15	15
14	Côn sát khuẩn tay	x		Lọ	1	30
15	Côn sát khuẩn tay		x	Lọ	3	15
16	Betadine	x		Lọ	1	20
17	Betadine		x	Lọ	3	15